TÒA ÁN NHÂN DÂN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
THỊ XÃ PHÚ THỌ - TỈNH PHÚ THỌ	**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2019/HS-ST
Ngày 26/7/2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚ THỌ, TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Hưng Thủy.**
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà **Ma Thị Ngọc Hà**
2. Bà **Nguyễn Thị Tình**

Thư ký ghi biên bản phiên toà: Ông **Nguyễn Viết Xuân** - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên toà: Ông **Lê Trung Kiên** - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 26 tháng 7 năm 2019 tại trụ sở tòa án nhân dân thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 37/2019/TLST- HS, ngày 03 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2019/QĐXXST - HS ngày 12/7/2019. Đối với bị cáo:
Họ và tên: **Hà Công H**; Sinh ngày: 27/10/2000 tại thị xã P, tỉnh Phú Thọ.
Nơi ĐKHKTT: Khu 4, phường T, thị xã P, tỉnh Phú Thọ.
Chỗ ở hiện nay: Khu 3, phường T, thị xã P, tỉnh Phú Thọ.
Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;
Con ông Hà Hữu T, sinh năm 1974 và bà Chu Thị Bích T, sinh năm 1980; (Hiện không rõ ở đâu, làm gì).
Gia đình bị cáo có 02 người, bị cáo là thứ hai;
Bị cáo chưa có vợ, con:
Tiền án: Không;
Tiền sự: 02 tiền sự: - Ngày 09/4/2018 bị Công an thị xã P ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh nhau với mức phạt 375.000 đồng;
- Ngày 09/7/2018 bị Công an phường T, thị xã P ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi xâm hại đến sức khoẻ người khác với mức phạt 1.250.000 đồng).
Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 19/02/2019. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh P. (Có mặt tại phiên tòa).

Người bị hại:

Anh **Nguyễn Đăng N**, sinh năm 1994,

Trú tại: Phố N, phường A, thị xã P, tỉnh Phú Thọ (Có mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Anh **Trần Mạnh T** sinh năm 1997

Trú tại: Khu 6 phường T, thị xã P, tỉnh Phú Thọ (Có mặt);

2. Anh **Ma Thành Đ** sinh năm 2000
3. Anh **Ma Văn T** sinh năm 1976 (Bố đẻ anh Đ)

Đều trú tại: Khu 2 phường T, thị xã P, tỉnh Phú Thọ (Đều vắng mặt);

4. Anh **Nguyễn Văn S** sinh năm 1998

Trú tại: Khu 2 phường T, thị xã P, tỉnh Phú Thọ (Có mặt);

Người làm chứng:

1. Chị **Tô Lý Nhật H** sinh ngày 12/12/2002, người đại diện cho chị H là bà **Tô Thị Hương G** (Mẹ đẻ chị H).

Đều trú tại: Tổ 36, phố T, phường H, thị xã P, tỉnh Phú Thọ (Đều có mặt);

2. Anh **Nguyễn Trung H** sinh ngày 26/4/2001, người đại diện cho anh H là ông **Trần Tuấn T** (Là cậu ruột anh H)

Đều trú tại: Khu 2 xã T, huyện T, tỉnh Phú Thọ (Vắng mặt);

3. Anh **Hà Huy S** sinh ngày 06/7/2000

Trú tại: Khu 10 xã T, huyện T, tỉnh Phú Thọ (Vắng mặt);

4. Anh **Hoàng Ngọc S** sinh ngày 01/8/2000

Trú tại: Khu 3 xã T, huyện T, tỉnh Phú Thọ(Vắng mặt);

5. Anh **Hà Quang H** sinh ngày 25/4/2002, người đại diện cho anh H là bà **Nguyễn Thị H** (Là mẹ đẻ anh H)

Đều trú tại: Khu 4 phường T, thị xã P, tỉnh Phú Thọ (Vắng mặt);

6. Chị **Nguyễn Thị Quỳnh H** sinh năm 1998

Trú tại: Xã S, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ Vắng mặt);

7. Chị **Nguyễn Thị Trà G** sinh năm 1998

Trú tại: Xã M, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ (Vắng mặt);

8. Chị **Nguyễn Thị Huyền T** sinh năm 1998

Trú tại: Xã X, huyện L, tỉnh Phú Thọ (Vắng mặt);

Người chứng kiến:

9. Ông **Vũ Giang N,** sinh năm 1953

Trú tại: Khu 3 phường T, thị xã P, tỉnh Phú Thọ (Vắng mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 17/02/2019 Hà Công H, sinh năm 2000; trú tại khu 4, phường T, thị xã P, tỉnh Phú Thọ tổ chức bữa cơm tại gia đình và mời bạn bè đến dự để chia tay chuẩn bị lên đường nhập ngũ. Khoảng 21 giờ cùng ngày, sau khi ăn cơm và uống rượu xong, Hiếu cùng nhóm bạn gồm: Nguyễn Văn S, sinh năm 1998; Hà Quang H, sinh năm 2002; Trần Mạnh T, sinh năm 1997 đều trú tại phường T, thị xã P; Nguyễn Trung H, sinh năm 2001; Hà Huy S, sinh năm 2000; Hoàng Ngọc S, sinh năm 2000 đều trú tại xã T, huyện T, tỉnh Phú Thọ; Ma Thành Đ, sinh năm 2000 trú tại phường T, thị xã P và Tô Lý Nhật H, sinh năm 2002 trú tại phường A, thị xã P rủ nhau đi chơi bằng xe mô tô. Khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, cả nhóm đi đến ngã tư 27/7 thuộc phố T, phường H, thị xã P thì dừng lại đứng chơi tại đây. Lúc này, anh Nguyễn Đăng N, sinh năm 1994 trú tại phường A, thị xã P đang đi bộ cùng 03 nữ sinh viên trường đại học H gồm: Nguyễn Thị Quỳnh H, sinh năm 1998 trú tại xã S, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ; Nguyễn Thị Trà G, sinh năm 1998 trú tại xã M, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ và Nguyễn Thị Huyền T, sinh năm 1998 trú tại xã X, huyện L, tỉnh Phú Thọ theo hướng từ cổng trường mầm non H thuộc phố T, phường H, thị xã P đến ngã tư 27/7 với mục đích mua trà sữa đem về Ký túc xá trường Đại học H để uống. Thấy nhóm của H tụ tập đông người, có biểu hiện hung hãn nên N, H, G và T không đi tiếp mà đi bộ quay lại về Ký túc xá. Thấy vậy, cả nhóm của H đi theo, H điều khiển xe mô tô chở Nguyễn Trung H vượt lên trước rồi xuống xe trêu chị H, G, T và N đang đi trên vỉa hè gần cổng trường mầm non H. Do sợ hãi nên chị H, G và T bỏ chạy về phía Ký túc xá. Lúc này, anh N có nói "thôi các anh ơi" để can ngăn thì Nguyễn Văn S, H, S cùng với H và Hà Trung H lao vào dùng tay chân không để đánh anh N. Sau khi bị đánh, anh N chạy ra đường thì tiếp tục bị nhóm của H dồn đánh. Lúc này, Hà Công H đứng phía sau và dùng tay trái vít cổ anh N xuống đường, thấy sợi dây chuyền của anh N đang đeo trên cổ bị mắc vào ngón tay của mình nên khi anh N gồng người lên thì sợi dây chuyền bị đứt và rơi xuống đường thì H lập tức nhặt sợi dây chuyền của anh N đúc vào túi quần bò bên trái của mình. Sau đó, H tiếp tục cùng nhóm bạn đánh anh N. Sau khi bị đánh anh N vùng dậy bỏ chạy được vào trong sân của Ký túc xá thì nhóm của H đuổi theo, Nguyễn Văn S rút chiếc thắt lưng của mình đang đeo trên người vụt đánh anh N. Thấy vậy, anh Lê Mạnh H, sinh năm 1993 trú tại phố T, phường H, thị xã P là bảo vệ Ký túc xá đang trực tại đó cùng với H, G, T ra can ngăn thì nhóm của H không đánh anh N nữa và bỏ về. H chở bạn gái Tô Lý Nhật H về nhà mình tại khu 3, phường T, thị xã P để ngủ. Khi về đến nhà H lấy sợi dây chuyền trong túi quần ra và cất ở kệ tủ ti vi tại phòng khách của gia đình. H có hỏi H sợi dây chuyền ở đâu ra thì H bảo vừa nhặt được, H có nói với H *"Mày dồ à, lấy làm gì"* rồi cả hai đi ngủ.

Sau khi bị các đối tượng đánh đã bỏ về, anh N phát hiện mình bị mất sợi dây chuyền đeo ở cổ nên đã trình báo sự việc đến Công an phường H, thị xã P. Xét thấy

vụ việc có tính chất nghiêm trọng, Công an phường H đã chuyển vụ việc đến Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thị xã Ph để tiến hành khám nghiệm hiện trường, điều tra, triệu tập Hà Công H và các đối tượng liên quan đến để làm rõ.

Tại Cơ quan điều tra các đối tượng khai nhận H, S, H, Nguyễn Văn S, Nguyễn Trung H là những người đã đánh anh N nhưng chỉ có Hà Công H thực hiện hành vi đánh và lấy sợi dây chuyền của anh N, những người còn lại chỉ tham gia đánh mà không biết việc H lấy sợi dây chuyền.

Ngày 18/2/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thị xã P tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Hà Công H thu giữ tại vị trí để ti vi trên tủ kệ ở phòng khách nhà H sợi dây chuyền của anh N. Căn cứ vào Giấy bảo đảm ngày 06/12/2017 của công ty trách nhiệm hữu hạn vàng N về việc anh N mua sợi dây chuyền trên với giá 11.720.000 đồng,

Ngày 19/2/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thị xã P đã trưng cầu giám định tính chất kim loại của sợi dây chuyền mà H chiếm đoạt của anh N.

Cùng ngày 19/02/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thị xã P đã ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can và Lệnh bắt bị can để tạm giam đối với Hà Công H về tội Cướp tài sản theo quy định tại khoản 1, điều 168 Bộ luật hình sự. Ngoài ra Công an còn thu giữ: 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCITER màu xanh trắng Biển kiểm soát 19K1-153.64, 01 đăng ký xe mang tên Lê Hồng S, 01 giấy bán xe 19K1-153.64, 01 điện thoại di động Iphone 6 màu xám của Trần Mạnh T; 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE α Biển kiểm soát 19E1-083.94, 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6 plus màu vàng lắp thẻ sim số 0973.498.119 của Ma Thành Đ; 01 thắt lưng giả da có chiều dài 105,5cm một mặt màu nâu, một mặt màu đen, một đầu thắt lưng có gắn một hoa văn bằng kim loại màu vàng của Nguyễn Văn S.

Tại bản kết luận giám định số 848/C09 (P4) ngày 28/02/2019 của Viện khoa hình sự, bộ Công an kết luận: *"01 (một) dây chuyền kim loại màu trắng gửi giám định có tổng khối lượng 11,68 gam là vàng (Au)trang sức, hàm lượng Au trung bình: 75,00%. Ngoài ra còn có đồng (Cu), kẽm (Zn), Niken (Ni), bạc (Ag); hàm lượng trung bình Cu: 16,97%; Zn: 3,75%; Ni: 2,78%; Ag: 1,50%. Các mắt xích có màu trắng do đều được mạ lớp Rhodi (Rh). Kèm theo kết luận giám định: Không. Hoàn lại đối tượng giám định: Toàn bộ mẫu vật còn lại sau giám định. Cơ quan trưng cầu nhận lại mẫu vật trực tiếp tại P4/C09, có biên bản hoàn trả mẫu vật kèm theo".*

Căn cứ kết luận giám định, ngày 14/3/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã P đã yêu cầu định giá sợi dây chuyền trên.

Tại bản kết luận định giá số: 255/2019/KL - GĐTS ngày 22/3/2019 của Hội đồng định giá tài sản - Uỷ ban nhân dân thị xã P kết luận: *Hội đồng định giá xác*

định giá trị của tài sản là: 10.475.000 đồng (Mười triệu bốn trăm bảy mươi lăm ngàn đồng chẵn)".

Ngày 28/5/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thị xã P đã trưng cầu giám định thương tích để xác định tỷ lệ tổn hại sức khoẻ của anh Nguyễn Đăng N. Tuy nhiên ngày 29/5/2019 anh N đã có đơn từ chối giám định thương tích.

Căn cứ vào kết quả điều tra xác định Nguyễn Văn S, Nguyễn Trung H, Hà Huy S, Hà Quang H là các đối tượng tham gia đánh anh N; còn Trần Mạnh T, Ma Thanh Đ, Tô Lý Nhật H, Hoàng Ngọc S không liên quan đến việc đánh đánh anh N. Tất cả các đối tượng trên khi đánh anh N và sau khi ra về đều không hề biết việc Hà Công H lấy sợi dây chuyền, mà chỉ có Hà Công H là đối tượng duy nhất thực hiện hành vi đánh và lấy lấy sợi dây chuyền của anh N. Vì vậy buộc Hà Công H phải chịu trách nhiệm về hành vi cướp tài sản ngày 17/02/2019 như đã nêu trên.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra bị cáo Hiếu đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình và thành khẩn khai báo. Đó là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51- Bộ luật hình sự. Bị cáo Hiếu không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Đối với Nguyễn Văn S, Nguyễn Trung H, Hà Huy S, Hà Quang H không có sự bàn bạc trước khi tham gia đánh anh N, không biết việc Hà Công H chiếm đoạt sợi dây chuyền của anh N nên không đồng phạm với Hà Công H về tội cướp tài sản. Tuy nhiên, hành vi của Nguyễn Văn S, Nguyễn Trung H, Hà Huy S, Hà Quang H đã xâm hại sức khoẻ người khác theo quy định tại điểm e, khoản 3, điều 5 Nghị định 167/2013/NĐ - CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ. Công an thị xã P đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính mức phạt: 2.500.000 đồng đối với Nguyễn Văn S, 2.000.000 đồng đối với Hà Huy S, 1.250.000 đồng đối với Nguyễn Trung H và Hà Quang H.

Đối với Trần Mạnh T, Ma Thanh Đ, Hoàng Ngọc S và Tô Lý Nhật H khi xảy ra vụ án không tham gia đánh anh N, không có sự bàn bạc trước và không biết việc Hà Công H chiếm đoạt sợi dây chuyền của anh N nên không đồng phạm với Hà Công H về tội cướp tài sản cũng như không cấu thành tội không tố giác tội phạm theo quy định tại điều 390 Bộ luật hình sự.

Về vật chứng của vụ án và những đồ vật, tài sản tạm giữ:

Đối với sợi dây chuyền Công an thu giữ tại nhà của Hà Công H kết quả điều tra xác định là tài sản hợp pháp của anh N bị H cướp ngày 17/02/2019 nên ngày 20/5/2019 Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thị xã đã trả lại tài sản trên cho anh N là phù hợp.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCITER màu xanh trắng Biển kiểm soát 19K1-153.64, 01 đăng ký xe mang tên Lê Hồng S, 01 giấy bán xe 19K1-153.64, 01 điện thoại di động Iphone 6 màu xám thu giữ của Trần Mạnh T; 01 chiếc

điện thoại di động Iphone 6 plus màu vàng lắp thẻ sim số 0973.498.119 thu giữ của Ma Thành Đ. Kết quả điều tra xác định là các tài sản hợp pháp của Trần Mạnh T và Đ, không liên quan đến vụ việc đánh và cướp tài sản của anh N nên ngày 15/4/2019 Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thị xã đã trả lại tài sản trên cho Trần Mạnh T và Đ là phù hợp.

Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE α Biển kiểm soát 19E1-083.94 thu giữ của Ma Thành Đ, kết quả điều tra xác định là tài sản hợp pháp của ông Ma Văn T (bố đẻ Ma Thành Đ), ngày 17/02/2019 Đ mượn ông T để đi lại không liên quan đến vụ việc đánh và cướp tài sản của anh N nên ngày 15/4/2019 Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thị xã đã trả lại tài sản trên cho ông Ma Văn T là phù hợp.

Đối với 01 thắt lưng giả da thu giữ của Nguyễn Văn S. Kết quả điều tra xác định tối ngày 17/02/2019 Nguyễn Văn S dùng để đánh anh N được chuyển theo hồ sơ vụ án.

Về phần bồi thường dân sự: Đối với sợi dây chuyền của anh N bị đứt do Hà Công H gây ra, anh N tự khắc phục, không yêu cầu H phải bồi thường.

Về tổn hại sức khoẻ do bị Hà Công H, Nguyễn Văn S, Nguyễn Trung H, Hà Huy S, Hà Quang H đánh tối ngày 17/02/2019, anh N thấy không bị anh hưởng gì đến sức khoẻ và bản thân hiện đã bình thường nên không yêu cầu ai phải bồi thường cho mình.

Hành vi cướp tài sản của bị cáo thực hiện được chứng minh bằng các tài liệu như: Biên bản tiếp nhận tố giác tin báo về tội phạm, biên bản bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định, kết luận định giá, biên bản khám xét, vật chứng thu giữ, lời khai của người bị hại, lời khai người làm chứng, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, lời khai nhận tội của bị cáo và các tài liệu điều tra khác có trong hồ sơ vụ án,

Tại bản cáo trạng số: 37/CT-VKSTXPT ngày 02/7/2019 VKSND thị xã P đã quyết định truy tố bị cáo Hà Công H ra trước TAND thị xã P để xét xử về tội "Cướp tài sản" Theo quy định tại khoản 1 Điều 168 - Bộ luật Hình sự.

Kết thúc phần xét hỏi đại diện VKSND thị xã P vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo H và đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Hà Công H phạm tội "Cướp tài sản",

Áp dụng khoản 1 Điều 168 điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51- BLHS.

Đề nghị xử phạt bị cáo Hà Công H từ 42 đến 48 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam là ngày 19/02/1019.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung theo điều luật cho bị cáo Hà Công H.

Áp dụng điểm a, b khoản 1, khoản 2 Điều 47 – BLHS; Khoản 2, Điểm a, b khoản 3 Điều 106 - BLTTHS.

Về trách nhiệm dân sự:

Đề nghị xác nhận cơ quan điều tra Công an thị xã P đã trả lại cho anh Nguyễn Đăng N 01 giây chuyền bằng kim loại màu trắng dài 60cm gồm 71 mắt xích được nối với nhau bằng mắc hình tròn.

Về vật chứng:

Đề nghị xác nhận cơ quan điều tra Công an thị xã Phú Thọ đã trả lại các tài sản cho những người sau:

Trả lại cho ông Ma Văn T (bố đẻ Ma Thành Đ), 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE α Biển kiểm soát 19E1-083.94 số khung 1280BY571947 số máy C12E 3371043 xe đã qua sử dụng thu giữ của Ma Thành Đ vào ngày 15/4/2019 là phù hợp.

Trả lại cho Trần Mạnh T 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCITER màu xanh trắng Biển kiểm soát 19K1-153.64, số khung SP10EY399884 số máy SSP1 399920 xe đã qua sử dụng; 01 giấy bán xe chiếc mô tô BKS 19K1-153.64; 01 điện thoại di động Iphone 6 màu xám , số IME1 359304060028407 máy đã qua sử dụng vào ngày 15/4/2019 là hợp pháp.

Trả lại cho Ma Thành Đ 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6 plus màu vàng lắp thẻ sim số 0973.498.119 máy đã qua sử dụng và ngày 15/4/2019 là phù hợp.

Đề nghị tịch thu cho tiêu hủy 01 chiếc thắt lưng giả da thu giữ của anh Nguyễn Văn S.

Tại phiên tòa bị cáo Hà Công H hoàn toàn thừa nhận đã có hành vi phạm tội như đã nêu trong bản cáo trạng, không có lời bào chữa nào khác và xin HĐXX xem xét chiếu cố giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người làm chứng trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã P, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của

Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã khai báo đầy đủ, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Hà Công H đã khai nhận đã có hành vi phạm tội như bản Cáo trạng đã nêu, lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với quá trình điều tra, giải quyết vụ án do đó có đủ cơ sở khẳng định:

Khoảng 23 giờ ngày 17/02/2019 tại phố T, phường H thị xã P, tỉnh Phú Thọ; Hà Công H đã thực hiện hành vi đánh và lấy sợi dây chuyền của anh Nguyễn Đăng N.

Tại bản kết luận định giá số: 255/2019/KL - GĐTS ngày 22/3/2019 của Hội đồng định giá tài sản - Uỷ ban nhân dân thị xã P kết luận: *Hội đồng định giá xác định giá trị của tài sản là: 10.475.000 đồng (Mười triệu bốn trăm bảy mươi lăm ngàn đồng chẵn)".*

Hành vi dùng vũ lực chiếm đoạt tài sản mà Hà Công H thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu đối với tài sản của người khác cần phải được xử lý nghiêm bằng Pháp luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên Tòa hôm nay bị cáo Hà Công H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên, đối chiếu với các quy định của pháp luật thì bị cáo Hiếu phạm tội "Cướp tài sản" tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 168 - BLHS.

Điều 168- Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào dùng vũ lực, đe doạ dùng vũ lực ngay tức khắc hoặc có hành vi khác làm cho người bị tấn công lâm vào tình trạng không thể chống cự được nhằm chiếm đoạt tài sản, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm.

....."

Cáo trạng của VKSND thị xã P truy tố bị cáo Hà Công H về tội danh và điều luật như đã viện dẫn là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét tính chất của vụ án là rất nghiêm trọng, bởi hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện có tính chất mức độ nguy hiểm làm cho người bị hại lâm vào tình trạng không thể chống cự được mục đích nhằm chiếm đoạt tài sản của người bị hại được pháp luật bảo vệ. Tội phạm do bị cáo thực hiện đã gây hoang mang, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, xâm phạm đến an ninh trật tự, an toàn xã hội vì vậy vụ án này cần phải đưa ra xét xử kịp thời mới có giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xét về nhân thân: Bị cáo tuổi đời còn rất trẻ, chưa có tiền án, nhưng đã có 02 tiền sự về hành vi đánh nhau và xâm phạm đến sức khỏe của người khác, đáng lẽ ra

bị cáo phải lấy đó làm bài học cho bản thân, nhưng bị cáo không chịu tu dưỡng bản thân, thích tụ tập chơi bời với các đối tượng khác để gây gổ, đánh nhau, lợi dụng việc xô sát, đánh nhau để thực hiện hành vi cướp tài sản của người khác về sử dụng cho bản thân dẫn đến phạm tội. Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng, với mức độ hành vi nguy hiểm của bị cáo gây nên như đã được phân tích ở trên, vì vậy vụ án này cần phải đưa ra xét xử nghiêm minh trước pháp luật, phải có một hình phạt thỏa đáng tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng gừa chung của tội phạm, kịp thời ngăn chặn và làm bài học cho những người đang rắp tâm thực hiện hành vi phạm tội, cần phải áp dụng một hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian tương xứng với hành vi phạm tội, để bị cáo thấy được ngoài sự khoan hồng của pháp luật ra còn có sự chừng phạt đối với những người không chịu lao động làm ăn chân chính, không chịu tu dưỡng bản thân để cải tạo trở thành người lương thiện mà làm những việc bất hợp pháp dẫn đến phạm tội. Tuy nhiên trong quá trình điều tra giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ ra biết ăn năn hối cải, tài sản chiếm đoạt đã thu hồi và trả lại cho bị hại nên HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ TNHS được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 – BLHS. Tại phiên tòa hôm nay người bị hại anh Nghĩa xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ TNHS được quy định tại khoản 2 Điều 51 - BLHS, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Theo quy định tại khoản 6 Điều 168 - BLHS người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt quản chế, cấm cư trú từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Qua điều tra xác minh bị cáo không có tài sản riêng, làm nghề nghiệp tự do, nên HĐXX miễn hình phạt bổ sung theo điều luật cho bị cáo H là phù hợp.

[3] Về trách nhiệm dân sự và vật chứng:

Cần xác nhận cơ quan điều tra Công an thị xã P đã trả lại tài sản và đồ vật cho những người sau:

Trả lại cho cho anh Nguyễn Đăng N 01 giây chuyền bằng kim loại màu trắng dài 60cm gồm 71 mắt xích được nối với nhau bằng mắc hình tròn là hợp pháp.

Trả lại cho Ma Văn T (bố đẻ Ma Thành Đ),01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE α Biển kiểm soát 19E1-083.94 số khung 1280BY571947 số máy C12E 3371043 xe đã qua sử dụng thu giữ của Ma Thành Đ vào ngày 15/4/2019 là phù hợp.

Trả lại cho Trần Mạnh T 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCITER màu xanh trắng Biển kiểm soát 19K1-153.64, số khung SP10EY399884 số máy SSP1 399920 xe đã qua sử dụng; 01 giấy bán xe chiếc mô tô BKS 19K1-153.64; 01 điện

thoại di động Iphone 6 màu xám , số IME1 359304060028407 máy đã qua sử dụng vào ngày 15/4/2019 là hợp pháp.

Trả lại cho Ma Thành Đ 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6 plus màu vàng lắp thẻ sim số 0973.498.119 máy đã qua sử dụng và ngày 15/4/2019 là phù hợp.

Đối với 01 chiếc thắt lưng giả da thu giữ của anh Nguyễn Văn S tại phiên tòa anh S không xin lại vì không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu cho tiêu hủy.

Trong vụ án này có Nguyễn Văn S, Nguyễn Trung H, Hà Huy S, Hà Quang H không có sự bàn bạc trước khi tham gia đánh anh N, không biết việc Hà Công H chiếm đoạt sợi dây chuyền của anh N nên không đồng phạm với Hà Công H về tội cướp tài sản, anh N có đơn xin từ chối giám định thương tích, không yêu cầu xử lý và đề nghị gì, đồng thời không liên quan gì đến hành vi cướp tài sản cùng với bị cáo Hiếu nên cơ quan điều tra không đề cấp xử lý trách nhiệm hình sự mà xử lý hành chính về hành vi xâm hại đến sức khỏe của người khác là đúng quy định của pháp luật,

Đối với Trần Mạnh T, Ma Thanh Đ, Hoàng Ngọc S và Tô Lý Nhật H khi xảy ra vụ án không tham gia đánh anh N, không có sự bàn bạc trước và không biết việc Hà Công H chiếm đoạt sợi dây chuyền của anh N nên không đồng phạm với Hà Công H về tội cướp tài sản cũng như không cấu thành tội không tố giác tội phạm theo quy định tại điều 390 Bộ luật hình sự.

[4] Về án phí:

Buộc bị cáo Hà Công H phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo luật định.

Xét đề nghị của Kiểm sát viên VKSND thị xã P tại phiên tòa về tội danh và điều luật phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên cần được chấp nhận. Riêng về hình phạt mà Kiểm sát viên đề xuất mặc dù vẫn trong khung hình phạt của điều luật, nhưng xét thấy tại phiên tòa người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, tài sản đã thu hồi trả lại cho người bị hại, hơn nữa bị cáo có tuổi đời còn rất trẻ, tạo cơ hội cho bị cáo sửa chữa lỗi lầm của mình đã gây ra và thể hiện sự khoan hồng của pháp luật nên HĐXX xem xét giảm mức án thấp hơn so với đề xuất của Kiểm sát viên đã đề nghị là phù hợp.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

[1] Căn cứ vào khoản 1 Điều 168; Điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 - BLHS;

Tuyên bố bị cáo **Hà Công H** phạm tội: " Cướp tài sản".

Xử phạt bị cáo Hà Công H **39 (Ba mươi chín)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam là ngày 19/02/2019.

Áp dụng a, b khoản 1, khoản 2 Điều 47 – BLHS; Khoản 2, Điểm a, b khoản 3 Điều 106 - BLTTHS.

[2] Về trách nhiệm dân sự:

Xác nhận cơ quan điều tra Công an thị xã P đã trả lại cho anh Nguyễn Đăng N 01 giây chuyền bằng kim loại màu trắng dài 60cm gồm 71 mắt xích được nối với nhau bằng mắc hình tròn theo biên bản trả lại đồ vật tài liệu lập ngày 20/5/2019 là hợp pháp.

[3] Về vật chứng:

Xác nhận cơ quan điều tra Công an thị xã P đã trả lại cho Ma Văn T (bố đẻ Ma Thành Đ),01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE α Biển kiểm soát 19E1-083.94 số khung 1280BY571947 số máy C12E 3371043 xe đã qua sử dụng thu giữ của Ma Thành Đ theo biên bản trả lại đồ vật tài liệu lập ngày 15/4/2019 là phù hợp.

Trả lại cho Trần Mạnh T 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCITER màu xanh trắng Biển kiểm soát 19K1-153.64, số khung SP10EY399884 số máy SSP1 399920 xe đã qua sử dụng; 01 giấy bán xe chiếc mô tô BKS 19K1-153.64; 01 điện thoại di động Iphone 6 màu xám , số IME1 359304060028407 máy đã qua sử dụng theo biên bản trả lại đồ vật tài liệu lập ngày 15/4/2019 là hợp pháp.

Trả lại cho Ma Thành Đ 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6 plus màu vàng lắp thẻ sim số 0973.498.119 máy đã qua sử dụng theo biên bản trả lại đồ vật tài liệu lập ngày 15/4/2019 là phù hợp.

Tịch thu cho tiêu hủy 01 chiếc thắt lưng giả da thu giữ của anh Nguyễn Văn S.

[4] Về án phí:

Áp dụng khoản 2 Điều 136 – BLTTHS, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Buộc bị cáo Hà Công H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật THADS thì người được THADS , người phải THADS có quyền thoả thuận THA, quyền yêu cầu thi hành, tự nguyện THA hoặc bị cưỡng chế THA theo quy định tại các điều 6,7,9 Luật THADS; Thời hiệu THA được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật THADS.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo H, người bị hại anh N, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh S, anh T (Có mặt) được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ để yêu cầu xét xử phúc thẩm, người có quyền lợi nghĩa vụ

liên quan ông T và anh Đ (Vắng mặt) được quyền kháng cáo lên TAND tỉnh Phú Thọ để yêu cầu xét xử phúc phẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú.

Nơi gửi:
- *VKSND tỉnh Phú Thọ;*
- *VKSND thị xã Phú Thọ;*
- *Công an thị xã Phú Thọ;*
- *UBND phường Thanh Vinh;*
- *Bị cáo;*
- *Sở tư pháp;*
- *THAHS;*
- *Chi cục THADS;*

TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Trần Hưng Thủy